|  |
| --- |
| **Mẫu số 02***(Ban hành kèm theo Quyết định số 688/QĐ-BHXH ngày 12/7/2021 của BHXH Việt Nam)* |

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN ĐƠN VỊ**: .....................................................\_\_\_\_\_\_\_Số: /BC-......2 | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc** \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*.........., ngày tháng năm 2021* |

**BÁO CÁO**

**V/v tình hình đóng BHXH, BHYT bắt buộc**

 Kính gửi: Bảo hiểm xã hội quận Đống Đa

Đơn vị/doanh nghiệp , mã số , ngành nghề kinh doanh chính:……………, địa chỉ: .................., do ông/bà , chức vụ là người đại diện theo pháp luật của đơn vị/doanh nghiệp ................., số điện thoại liên hệ ........................, email: .................................., báo cáo tình hình đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN như sau:

1. Tổng số lao động của đơn vị/doanh nghiệp đang sử dụng năm 2021 là: .............. người; trong đó:
	1. Số lao động đang tham gia BHXH là: ……..người.
	2. Số lao động không thuộc đối tượng tham gia là:……… người
	3. Số lao động thuộc đối tượng tham gia nhưng chưa tham gia là: ……..người

2. Tổng số lao động của đơn vị/doanh nghiệp sử dụng năm 2020 là: .............. người; trong đó:

2.1. Số lao động tham gia BHXH bắt buộc, BHYT: ....... người.

2.2. Số lao động tham gia BHXH bắt buộc, BHYT tại đơn vị khác (là người làm việc theo nhiều HĐLĐ): ............ người (Bảng 1 đính kèm);

2.3. Số lao động không thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHYT bắt buộc: .................. người (Bảng 2 đính kèm), gồm:

- Người làm việc theo HĐLĐ (i) Không xác định thời hạn; (ii) Có thời hạn từ đủ 03 tháng trở lên; (iii) Có thời hạn từ đủ 01 tháng trở lên, nhưng đang hưởng lương hưu, hoặc trợ cấp mất sức lao động.

- Người chỉ có thời gian làm việc theo hình thức thử việc; hợp đồng đào tạo, học nghề.

- Người làm việc theo hợp đồng thuê, khoán, chỉ hưởng thu nhập tính theo sản phẩm thuê, khoán (không hưởng lương và không có tên trong bảng lương của đơn vị/doanh nghiệp).

2.4. Số lao động thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHYT bắt buộc nhưng chưa tham gia: người, gồm người lao động làm việc theo hợp đồng:

(i)Không xác định thời hạn; (ii)Có thời hạn từ đủ 03 tháng trở lên; (iii)Có thời hạn từ đủ 01 tháng trở lên (Bảng 3 đính kèm)

3. Đơn vị/doanh nghiệp cam kết và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về báo cáo tình hình đóng BHXH, BHYT bắt buộc nêu trên. Đối với người lao động thuộc đối tượng tham gia BHXH bắt buộc, BHYT nhưng chưa tham gia, đơn vị/doanh nghiệp sẽ phối hợp với người lao động lập hồ sơ đăng ký đóng BHXH bắt buộc, BHYT gửi cơ quan BHXH trước ngày.........................../.

**GIÁM ĐỐC**

*(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)*

2 Chữ viết tắt tên đơn vị (nếu có).

4 Tên đơn vị/doanh nghiệp, ghi đúng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/giấy chứng nhận thành lập doanh nghiệp

5 Ghi mã số thuế, hoặc mã số ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/giấy chứng nhận thành lập doanh nghiệp.

6 Ghi rõ số nhà, đường phố, thôn, xóm, tổ dân phố/xã, phường, thị trấn/huyện, quận, thành phố, thị xã / tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

7 Giám đốc, Tổng giám đốc

***Bảng 1:* DANH SÁCH LAO ĐỘNG THUỘC ĐỐI TƯỢNG THAM GIA BHXH, BHYT BẮT BUỘC ĐANG THAM GIA TẠI ĐƠN VỊ KHÁC**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số TT** | **Họ và tên** | **Mã số BHXH** | **Ngày tháng năm sinh** | **Đơn vị mà người lao động đang tham gia BHXH, BHYT bắt buộc** | **Ghi chú** |
| **Tên đơn vị** | **Mã số đơn vị** |
| **Nam** | **Nữ** |
| A | B | C |  |  |  |  | 10 |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |

***Bảng 2:* DANH SÁCH LAO ĐỘNG KHÔNG THUỘC ĐỐI TƯỢNG PHẢI THAM GIA BHXH, BHYT BẮT BUỘC**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số TT** | **Họ và tên** | **Mã số BHXH** | **Ngày tháng năm sinh** | **Lý do không thuộc đối tượng phải tham gia** | **Ghi chú** |
| **Nam** | **Nữ** |
| A | B | C |  |  |  | 10 |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |

***Bảng 3:* DANH SÁCH LAO ĐỘNG THUỘC ĐỐI TƯỢNG PHẢI THAM GIA BHXH, BHYT BẮT BUỘC NHƯNG CHƯA THAM GIA**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số****TT** | **Họ và tên** | **Mã số BHXH** | **Ngày tháng năm sinh** | **Cấp bậc, chức vụ, chức danh nghề, nơi làm việc** | **Tiền lương** | **Thời gian thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHYT bắt buộc** | **Ghi chú** |
| **Từ tháng, năm** | **Đến tháng, năm** |
| **Mức lương** | **Phụ cấp** |
| **Nam** | **Nữ** | **Chức vụ** | **Thâm niên VK (%)** | **Thâm niên nghề (%)** | **Phụ cấp lương khác** | **Các khoản bổ sung** |
| A | B | C |  |  | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |